

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TƯ VẤN QUẢN LÝ CÔNG TY *SERVICE CONTRACT FOR COMPANY MANAGEMENT CONSULTING*

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TƯ VẤN QUẢN LÝ CÔNG TY (“Hợp đồng”) này, được ký và có hiệu lực từ ngày __ tháng __ năm 20....., giữa:

This SERVICE CONTRACT FOR COMPANY MANAGEMENT CONSULTING (“Contract”), is signed and effective from the date of __/__/_____, between:

CÔNG TY : CÔNG TY CỔ PHẦN ABC

COMPANY : ABC JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở :

Headquarters :

Điện thoại :

Fax:

Tel :

Fax:

ĐKKD/MST :

Tax code/enterprises registration :

Đại diện : Ông Nguy..... Chức vụ: _____ - Đại diện theo pháp luật

Representative: Mr Nguy..... Title: _____ - legal representative

BÊN TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN

CONSULTANT PARTY:JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở :

Headquarters :

Điện thoại/Fax:

Tel/Fax:

ĐKKD/MST :

Tax code/enterprises registration :

Tài khoản số :

Account bank :



Đại diện : Ông Chức vụ: Tổng Giám đốc - Đại diện theo pháp luật

Representatives: Mr Title: General Director - Legal representatives

Công ty và Bên Tư vẫn sau đây gọi riêng là “Bên” và gọi chung là “Các bên” hoặc “Hai bên”.

Company and Consultant Party hereinafter referred to “Party” in individual and “Parties” or “Both parties” in general.

(Các Bên công nhận rằng trong trường hợp Các Bên có từ hai cá nhân/tổ chức trở lên hoặc Các bên có nhiều cá nhân/tổ chức thực thi công việc của Hợp đồng này thì mọi dẫn chiếu đến Bên nào trong Hợp đồng này có nghĩa là từng cá nhân/tổ chức trong số họ và các nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên được dẫn chiếu theo quy định tại Hợp đồng này đều là nghĩa vụ liên đới của các cá nhân/tổ chức thuộc Bên được dẫn chiếu. Bên còn lại không có trách nhiệm phải xác định nghĩa vụ cá nhân cũng như tỷ lệ đóng góp của từng cá nhân/tổ chức thuộc Bên được dẫn chiếu, nhưng Bên còn lại có quyền yêu cầu từng cá nhân/tổ chức thuộc Bên được dẫn chiếu thực hiện toàn bộ nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên được dẫn chiếu theo quy định tại Hợp đồng này).

(The Parties acknowledge that in cases the Parties consist of two or more individuals/organizations or the Parties involve multiple individuals/organizations performing the work under this Contract, any reference to a Party in this Contract means each individual/organization among them, and the obligations and responsibilities of the comprised Party will be joint obligations of the individuals/organizations comprising the referenced Party. The other Party is not responsible for determining the obligations of each individual as well as the contribution ratio of each individual/organization within the referenced Party, but the other Party has the right to demand that each individual/organization within the referenced Party fulfill all obligations and responsibilities of the referenced Party as stipulated in this Contract).

ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

ARTICLE 1. CONTRACT'S TARGET

1.1. Phạm vi dịch vụ: Bên Tư vẫn cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với Công ty trong hoạt động kinh doanh hàng ngày, hoạt động của các phòng ban và thực hiện vai trò giám sát nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty diễn ra bình thường và đạt được Chỉ tiêu cam kết.

1.1. Scope of services: The Consulting Party provides advice, guidance, and operational support to the Company in its daily business activities, departmental operations, and supervisory roles to ensure the Company's business operations proceed smoothly and achieve committed targets.

1.2. Bên Tư vẫn bảo đảm Chỉ tiêu cam kết của dịch vụ tư vấn do mình cung cấp như sau:

1.2. Consultant Party guarantees the committed targets of the consulting service provided as follows:

1.2.1. Bên Tư vẫn bảo đảm Giá trị của Công ty là: tỷ Việt Nam Đồng (VNĐ) trước khi hết thời hạn Hợp đồng tại khoản 1.3 Điều này.





1.2.1. *Consultant Party guarantees the Company's Value costs: billions Vietnam Dong (VND) before the Contract's expiration at clause 1.3 of this provision.*

1.2.2. Bên Tư vẫn bảo đảm Công ty đạt các chỉ tiêu tài chính đính kèm phụ lục số 02 đối với mỗi năm thực hiện Hợp đồng.

1.2.2. *Consultant Party guarantees that the Company achieves the financial targets attached in Appendix 02 for each year of the Contract term.*

1.2.3. Trường hợp hết thời hạn Hợp đồng tại khoản 1.3 Điều này mà chưa đạt được các Chỉ tiêu cam kết, tùy vào quyết định của Công ty, Bên Tư vẫn cam kết tiếp tục thực hiện Hợp đồng cho đến khi hoàn thành được các Chỉ tiêu cam kết tại điều này mà không yêu cầu Công ty trả thêm bất kỳ phí dịch vụ nào hoặc Công ty chấm dứt hợp đồng theo những điều khoản của Hợp đồng này.

1.2.3. *In case the term of the Contract's expiration stated in Clause 1.3 have not achieved the committed targets, depending on the Company's decision, the Consultant Party commits to continue executing the Contract until the committed targets are fulfilled under this clause, without requiring the Company to pay any additional service fees or terminate the Contract under the terms of this Contract.*

1.3. Thời hạn thực hiện Hợp đồng: Thời hạn của Hợp đồng là 05 (năm) năm tính từ ngày 01/01/20... đến hết ngày 31/12/20.... (“Thời hạn Hợp đồng”), trừ trường hợp gia hạn hợp đồng theo khoản 1.2.3 Điều này. Nếu có bất kỳ công việc hoặc dịch vụ nào mà Bên Tư vẫn đã thực hiện liên quan đến phạm vi công việc Hợp đồng này trước ngày ký kết Hợp đồng này, thì các công việc đó cũng tuân theo và chịu sự điều chỉnh bởi Hợp đồng này. Bên Tư vẫn cũng phải chịu trách nhiệm những công việc đã và đang thực hiện trước thời gian ký Hợp đồng này.

1.3. *Contract term: The term of the Contract is 5 (five) years from January 1st, 20... to December 31st, 20... ("Contract Term"), except in cases of contract extension stated in Clause 1.2.3. If any work or service related to the scope of this Contract has been performed by the Consultant Party before the signing of this Contract, such work will also be governed by and adjusted according to this Contract. The Consultant Party will also be responsible for the work already commenced and ongoing prior to the signing of this Contract.*

1.4. Hình thức tư vấn: Bên Tư vẫn tiến hành tư vấn cho Công ty theo các cách thức sau đây:

1.4. *Consulting form: Consultant Party perform the consulting to the Company by the following format:*

(1) Tư vấn theo hình thức văn bản: Bên Tư vẫn bằng cách ban hành các văn bản tư vấn và gửi đến Công ty; và

(1) *Consulting in written form: The Consultant Party issues advisory documents and sends them to the Company; and*

(2) Cử các chuyên gia/cố vấn/người lao động đến Công ty để tư vấn, hỗ trợ Công ty điều hành, quản lý, kiểm soát, ra kế hoạch, quyết định và thực thi (Sau đây gọi là **“Người thực thi công việc tư vấn”**)



(2) *Sending experts/consultants/employees to the Company for consulting, supporting the Company in operations, management, control, planning, decision-making, and execution (hereinafter referred to "Consulting Performers").*

1.5. Giá trị của Công ty tại Khoản 1.2.1 Hợp đồng được xác định bằng một trong các phương thức sau theo thứ tự ưu tiên giảm dần:

1.5. *Valuation of the Company under Clause 1.2.1 of the Contract is determined by one of the following methods in descending order:*

(1) Xác định bằng giá trị vốn hoá của Công ty khi cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên các thị trường chứng khoán chính thức;

(1) *Determined by the market capitalization value of the Company when its stock are listed on stock markets officially;*

(2) Xác định khi IPO (phát hành cổ phiếu ra công chúng);

(2) *Determined at IPO (initial public offerings);*

(3) Xác định tại các thời điểm lựa chọn nhà đầu tư chiến lược;

(3) *Determined at strategic investors selection time.*

(4) Xác định bởi các Công ty định giá độc lập do hai bên thống nhất chỉ định;

(4) *Determined by mutually agreed independent price firms designated by Companies;*

(5) Xác định bằng bảy (07) lần lợi nhuận ròng hàng năm theo báo cáo tài chính năm trước liền kề;

(5) *Determined by seven (07) times the annual net profit based on the preceding year's financial statements.*

1.6. Nếu Công ty không đồng ý với các kết quả các Chỉ Tiêu Tài Chính tại Khoản 1.2.2 thì:

1.6. *If the Company do not agree to the results of Financial Targets stated in Clause 1.2.2:*

1.6.1. Công ty bằng chi phí của mình chỉ định một đơn vị thẩm định có năng lực được liệt kê trong danh sách đã được chấp thuận dưới đây:

1.6.1. *The Company, at own expenses, will appoint an appraisal unit with the capability listed in the approved list below:*

- PwC/PwC
- EY/EY
- KPMG/KPMG
- Grant Thornton/Grant Thornton

hoặc đơn vị thẩm định khác được Các Bên đồng ý để xác định các Chỉ Tiêu Tài Chính này.
or other appraisal units agreed upon Parties to determine these Financial Targets.

1.6.2. Nếu Bên Tư vẫn không đồng ý với kết quả xác định Chỉ Tiêu Tài Chính tại Khoản 1.5.1, Bên Tư vẫn bằng chi phí của mình chỉ định một đơn vị thẩm định khác có năng lực như đã được liệt kê trong danh sách đã được chấp thuận hoặc một đơn vị khác được Các Bên đồng ý.

1.6.2 *If the Consultant Party disagrees with the results of the Financial Targets under Clause 1.5.1, at own expense, the Consulting Party will appoint another capable appraisal unit as listed in the approved list or another unit agreed upon by the Parties.*



1.6.3. Nếu kết quả thẩm định của hai đơn vị thẩm định tại Khoản 1.5.1 và Khoản 1.5.2 có sự chênh lệch thấp hơn 10% thì Chỉ Tiêu Tài Chính tương ứng sẽ là giá trị trung bình của hai kết quả thẩm định. Nếu kết quả thẩm định chênh lệch trên 10%, hai đơn vị thẩm định chọn một đơn vị thẩm định thứ ba để thẩm định. Kết quả thẩm định của đơn vị thứ ba sẽ là kết quả cuối cùng nếu nó nằm trong khoảng giữa của hai kết quả thẩm định trước đó. Nếu Chỉ Tiêu Tài Chính của kết quả thẩm định của đơn vị thứ ba không nằm trong phạm vi đó thì giá trị bình quân của cả ba đơn vị sẽ được sử dụng là kết quả xác định chỉ tiêu tài chính cuối cùng. Chi phí cho đơn vị thẩm định thứ ba sẽ được chia đều cho Công ty và Bên Tư vấn.

1.6.3. If there is a difference of less than 10% between the appraisal results of the two appraisal units under Clauses 1.5.1 and 1.5.2, the corresponding Financial Target will be the average value of the two appraisal results. If the difference exceeds 10%, the two appraisal units will select a third appraisal unit to conduct an appraisal. The appraisal result of the third unit will be the final result if it falls within the range of the two previous appraisal results. If the Financial Target of the appraisal result of the third unit does not fall within that range, the average value of all three units will be used as the final determined Financial Target. The cost for the third appraisal unit will be evenly split between the Company and the Consultant Party.

1.6.4. Khi xác định chỉ tiêu tài chính nêu trên, các đơn vị thẩm định phải căn cứ vào các tiêu chuẩn kế toán, quy định của pháp luật Việt Nam và quy định của Công ty.

1.6.4. In determining the above financial targets, the appraisal units must adhere to accounting standards, Vietnamese laws, as well as the Company's provisions.

ĐIỀU 2. THÙ LAO DỊCH VỤ VÀ THANH TOÁN

ARTICLE 2. REMUNERATION SERVICE AND PAYMENT

2.1. Thù lao dịch vụ mà Công ty trả cho Bên Tư vấn bao gồm: Phí tư vấn và Thưởng

2.1. The remuneration service paid by the Company to the Consultant Party includes: Consulting fees and Bonuses.

2.2. Phí Tư vấn mà Bên Tư vấn nhận được được xác định theo nguyên tắc trong phụ lục số 02 và thỏa thuận hàng năm trên cơ sở mặt bằng thu nhập của thị trường ứng với hiệu quả đạt được.

2.2. The Consulting fees paid to the Consultant Party is determined by rules stated in Appendix 02 and yearly agreed based on the remuneration specified in Appendix 03 attached to this Contract.

2.3. Trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty, Công ty chỉ có nghĩa vụ thanh toán cho Bên Tư vấn theo mức thù lao được quy định tại phụ lục số 03 được đính kèm Hợp đồng này.

2.3. Unless the agreement is made in writing by the Company, the Company is only obligated to pay the Consultant Party according to the remuneration specified in Appendix 03 attached to this Contract.

2.4. Thù lao dịch vụ được tính vào chi phí hoạt động của Công ty để tính toán các chỉ tiêu tài chính thưởng vượt chỉ tiêu lợi nhuận chi từ lợi nhuận sau thuế.

2.4. Service remuneration is accounted for in the Company's operating expenses to calculate financial targets exceeding profit indicators from post-tax profits.





2.5. Bên Tư vấn được thưởng XX% Vốn Điều lệ của Công ty hoặc nhận số tiền/tài sản với giá trị tương đương tại thời điểm Công ty bán được tỷ Việt Nam Đồng (VNĐ). Phần thưởng không bao gồm phần sở hữu của Công ty trong các doanh nghiệp khác.

2.5. *The Consultant Party is entitled to a bonus of XX% of the Company's Charter Capital or receives an equivalent amount of money/property valued at the time the Company sells ... billion Vietnamese Dong (VND). The bonus does not include the Company's ownership in other enterprises.*

ĐIỀU 3. KẾ HOẠCH NĂM, CHI PHÍ THỰC HIỆN VÀ TÀI KHOẢN HOẠT ĐỘNG

ARTICLE 3. ANNUAL PLAN, EXPLICIT COST AND ACTIVE ACCOUNT

3.1. Kế Hoạch Năm

3.1. Annual Plan

3.1.1. Bên Tư vấn phải thực hiện lên kế hoạch, hoạt động kinh doanh theo kế hoạch năm trong năm thực hiện Hợp đồng (“Kế Hoạch Năm”). Kế Hoạch Năm bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung về kế hoạch kinh doanh và tài chính của Công ty, cụ thể như sau:

3.1.1. *The Consultant Party must plan and perform business activities according to the annual plan during the Contract term's year ("Annual Plan"). The Annual Plan includes but is not limited to the following contents regarding the business and financial plans of the Company:*

- Các mục tiêu về tài chính của năm;
- *Financial targets of year;*
- Kế hoạch tài chính, chi phí hoạt động và ngân sách của năm;
- *Financial plan, explicit expenses and budget of year;*
- Các khách hàng và thị trường tiềm năng dự kiến phát triển;
- *Expected potential clients and markets for development;*
- Các phương án tiếp thị và quảng cáo;
- *Marketing and advertising plans;*
- Tình hình nhân sự và các thay đổi so với Kế Hoạch Nhân Sự;
- *Human resources situation and changes compared to the Human Resources Plan;*
- Các nội dung khác liên quan đến việc thực hiện hoạt động kinh doanh năm tiếp theo của Bên Tư vấn; và
- *Other relevant contents regarding the implementation of the Consultant Party's business activities for the next year; and*
- Tất cả các nội dung khác có thể dẫn đến thay đổi về Kế Hoạch Năm.
- *All other contents may lead to changes of Annual Plan.*

3.1.2. Các loại báo cáo, nội dung báo cáo, thời hạn báo cáo Quý: Theo danh mục Báo cáo tài chính đính kèm (Bổ sung chi tiết phụ lục hợp đồng).

3.1.2. *Quarter reports, reports' content, reports' deadline: According to the attached Financial Report Schedule (additional detailed appendix to the contract).*

3.1.3. Bên Tư vấn thực hiện tất cả các công việc cần thiết để đảm bảo Kế Hoạch Năm được thực hiện đầy đủ và đảm bảo tất cả các chi phí không vượt quá chi phí dự kiến tại các kế hoạch này.





3.1.3. *The Consultant Party performs all necessary tasks to ensure the Annual Plan is implemented fully and guarantees all the expenses not exceed this plan's expected fees.*

3.1.4. Các chỉ tiêu lợi nhuận hàng năm của Công ty sẽ được các bên điều chỉnh và thống nhất vào ngày 31/12 hàng năm.

3.1.4. *The annual profit targets of the Company will be adjusted and agreed upon by parties on December 31st yearly.*

3.2. Chi phí thực hiện

3.2. Explicit costs

3.2.1. Mọi chi phí phục vụ cho việc vận hành Công ty, bao gồm cả chi phí dịch vụ mua ngoài và thuê tư vấn, sẽ được Công ty chi trả theo Kế Hoạch Năm và các yêu cầu hợp lý tùy từng thời điểm của Bên Tư vấn.

3.2.1 *All expenses related to the operation of the Company, including expenses for external services and consulting fees, will be paid by the Company according to the Annual Plan and reasonable requests at each period from the Consultant Party.*

3.2.2. Bên Tư vấn không được quyết định chi bất kỳ khoản tiền nào mà không có sự chấp thuận của Công ty, ngoại trừ các khoản chi cho hoạt động hàng ngày đều nằm trong ngân sách đã được duyệt bởi Công ty.

3.2.2. *The Consultant Party shall not decide on any expenses without the Company's approval, except for daily operating expenses within the budget approved by the Company.*

3.3. Tài Khoản Hoạt Động

3.3. Active Account

3.3.1. Công ty sẽ lập một tài khoản ngân hàng tại một ngân hàng được phép tại Việt Nam để thu các khoản doanh thu và thanh toán chi phí cần thiết cho hoạt động của Công ty (“Tài Khoản Hoạt Động”).

3.3.1 *The Company will create a bank account at licensed bank in Vietnam to collect profits and pay the necessary expense of the Company's activities (“Active Account”)*

3.3.2. Công ty sẽ ủy quyền để Bên Tư vấn có thể ra các quyết định tài chính như có thể rút tiền và chuyển tiền từ Tài Khoản Hoạt Động tuân theo các quy định sau:

3.3.2. *The Company will authorize the Consultant Party to make financial decision such as withdrawing and transferring money to Active Account regarded to the following regulations:*

- Ký các lệnh rút tiền và lệnh chuyển tiền dưới 100.0000.000 VNĐ mà không cần phải có phê duyệt của Công ty, tuy nhiên tổng giá trị lệnh giao dịch rút tiền và/hoặc chuyển tiền không vượt quá chỉ tiêu định kỳ hàng tháng quy định tại Kế Hoạch Năm và không vượt quá 100.000.000 VNĐ/tháng.
- *Approve withdrawal and transfer orders below 100,000,000 VND without requiring the Company's approval, provided that the total transaction value of withdrawal and/or transfer orders does not exceed the monthly budgeted expenditure as stipulated in the Annual Plan and does not exceed 100,000,000 VND per month.*





- Các lệnh rút tiền và lệnh chuyển tiền từ 100.000.000 VNĐ trở lên cần phải có phê duyệt của Công ty.
- *Withdrawal and transfer orders of 100,000,000 VND or more require the Company's approval.*

Việc ủy quyền trên có thể được điều chỉnh hàng năm tùy theo tình hình thực tế yêu cầu.

The authorization may be adjusted annually depending on actual requirements.

3.3.3. Bên Tư vẫn không được thực hiện bất kỳ khoản chi và lệnh chuyển tiền nào bằng Tài Khoản Hoạt Động nếu khoản chi đó không nằm trong Kế Hoạch Năm và/hoặc không phải là vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

3.3.3. The Consultant Party will not execute any expenses or transfer orders using the Active Account if such expenses are not part of the Annual Plan and/or are not related to the Company's daily business operations.

3.3.4. Bên Tư vẫn cam kết và đảm bảo rằng tất cả các khoản doanh thu với bất kể giá trị nào của Công ty có liên quan đến trách nhiệm tư vấn của Bên Tư vẫn đều được thu thông qua Tài Khoản Hoạt Động, trừ khi được chấp thuận khác bằng văn bản của Công ty.

3.3.4. The Consultant Party commits and guarantees that all Company revenues, regardless of value, related to the consulting responsibilities of the Consultant Party, will be collected through the Active Account, unless otherwise approved in writing by the Company.

ĐIỀU 4. KIỂM TRA, BÁO CÁO TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

ARTICLE 4. INSPECTING, REPORTING DURING CONTRACT EXECUTION

4.1. Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Công ty, Bên Tư vẫn có trách nhiệm gửi Báo cáo về tình hình thực hiện dịch vụ tư vấn cho Công ty theo nội dung mà Công ty yêu cầu.

4.1. Within 05 (five) working days from receiving the Company's request, the Consultant Party has responsibilities to send Reports of implementing consulting status to the Company according to the Company's requested content.

4.2. Công ty có quyền cử một hoặc một số cá nhân để giám sát hoạt động của Bên Tư vẫn ("Ban Giám Sát"). Ban Giám Sát bao gồm đại diện pháp luật của Công ty làm trưởng ban và luật sư, kiểm toán viên do Công ty thuê là các thành viên. Ban Giám Sát có quyền giám sát hoạt động của Bên Tư vẫn, bao gồm nhưng không giới hạn các quyền sau:

4.2. The Company has the right to assign one or more individuals to monitor the activities of the Consultant Party ("Monitoring Committee"). The Monitoring Committee includes the Company's legal representatives as the head of the committee and lawyers, auditors hired by the Company as members. The Monitoring Committee has the authority to oversee the activities of the Consultant Party, including but not limited to the following rights:

4.2.1. Tham dự tất cả các cuộc họp của Bên Tư vẫn liên quan đến việc tư vấn cho Công ty và thực hiện dịch vụ theo Hợp đồng này;





4.2.1. Attend all meetings of the Consultant Party related to consulting for the Company and the service execution under this Contract;

4.2.2. Tiếp cận bất kỳ tài liệu nào liên quan đến việc thực hiện dịch vụ tư vấn của Bên Tư vấn;

4.2.2. Access any documents related to the implementation of consulting services by the Consultant Party;

4.2.3. Nếu trong quá trình hoạt động, Công ty nhận thấy có bất kỳ hoạt động của Bên Tư vấn không phù hợp với Hợp đồng này hoặc không vì lợi ích của Công ty (“Vấn Đề Nghi Vấn”), Ban Giám Sát và/hoặc Đại diện theo pháp luật của Công ty sẽ triệu tập một cuộc họp với Bên Tư vấn để giải quyết Vấn Đề Nghi Vấn này. Bên Tư vấn phải tham gia cuộc họp và có trách nhiệm giải thích và trình bày các chứng cứ và tài liệu một cách rõ ràng và thuyết phục liên quan đến Vấn Đề Nghi Vấn.

4.2.3. If during implement, the Company identifies any activities of the Consultant Party that are not in accordance with this Contract or not in the Company's interest ("Suspected Issues"), the Monitoring Committee and/or the Legal Representative of the Company will convene a meeting with the Consultant Party to address these Suspected Issues. The Consultant Party must attend the meeting and is responsible for explaining and presenting clearly and convincingly the evidence and documents regarding the Suspected Issues.

ĐIỀU 5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN TƯ VẤN

ARTICLE 5. CONSULTANT PARTY'S RESPONSIBILITIES

5.1. Thực hiện đúng các nghĩa vụ của mình tại Hợp đồng này.

5.1. Fulfill the obligations under this Contract.

5.2. Nếu Công ty bị cơ quan nhà nước xử phạt và/hoặc bị thiệt hại trực tiếp hay gián tiếp từ quyết định tài chính hoặc các hành động khác của Bên Tư vấn (bất kể thời điểm phát sinh thiệt hại là trong thời hạn Hợp đồng, trong thời hạn gia hạn Hợp đồng hay khi Hợp đồng đã hết hiệu lực) thì Công ty có quyền khấu trừ khoản tiền Công ty bị xử phạt/bị thiệt hại vào khoản Phí Tư vấn mà Công ty sẽ trả cho Bên Tư vấn hoặc nếu khoản tiền trên không đủ/không còn để khấu trừ thì Bên Tư vấn có trách nhiệm trả cho Công ty khoản tiền trên trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu bằng văn bản của Công ty.

5.2. If the Company is fined by government authorities and/or directly or indirectly suffers damages from financial decisions or other actions of the Consultant Party (regardless of whether the damages occur during the Contract term, extension period, or after the Contract has expired), the Company has the right to deduct the amount of the fine/damages from the Consulting Fee that the Company will pay to the Consultant Party or if the amount is insufficient/unavailable for deduction, the Consultant Party is responsible for paying the Company within 10 (ten) days from the date of receiving a written request from the Company.

5.3. Trong trường hợp Bên Tư vấn khi thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng này tạo ra hay góp phần tạo ra bất kỳ sáng chế, kiểu dáng, phát triển mới, thiết bị, sản phẩm, phương pháp hay quy trình (cho dù có khả năng được cấp bằng độc quyền sáng chế, được ứng dụng vào thực





tiền hay bao gồm thông tin do Công ty cung cấp hay không) trực tiếp hay gián tiếp đến công việc kinh doanh mà Công ty đang thực hiện hoặc sẽ thực hiện (“Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ”), thì Bên Tư vẫn thừa nhận rằng Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ này là tài sản độc quyền của Công ty và qua Hợp đồng này đồng ý chuyển nhượng toàn bộ không bồi hoàn quyền và lợi ích đối với Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ đó cho Công ty. Bên Tư vẫn sẽ ngay lập tức thông báo và cung cấp đầy đủ cho Công ty tất cả các Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ mà Bên Tư vẫn đã phát triển và sẽ phối hợp với Công ty để bảo vệ các quyền và lợi ích đối với Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ đó, bao gồm nhưng không giới hạn việc cung cấp các hỗ trợ hợp lý trong việc đăng ký quyền sở hữu trí tuệ với Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ bằng chi phí của Công ty và ký tất cả các văn bản theo yêu cầu hợp lý của Công ty, bất kể yêu cầu đó phát sinh từ trước hay sau khi chấm dứt quan hệ Hợp đồng giữa Công ty và Bên Tư vẫn .

5.3. *In case the Consultant Party, in fulfilling the obligations under this Contract, creates or contributes to the creation of any inventions, designs, new developments, equipment, products, methods, or procedures (whether capable of being patented, applied in practice, or including information provided by the Company or not) directly or indirectly related to the business activities that the Company is currently or will be conducting ("Intellectual Property Assets"), the Consultant Party acknowledges that these Intellectual Property Assets are the exclusive property of the Company and through this Contract, the Consultant Party agrees to transfer all non-refundable rights and benefits in relation to these Intellectual Property Assets to the Company. The Consultant Party will immediately inform and provide the Company with all Intellectual Property Assets developed by the Consulting Party and will cooperate with the Company to protect the rights and interests in these Intellectual Property Assets, including but not limited to providing reasonable support in registering intellectual property rights with the payment by the Company and signing all documents as reasonably requested by the Company, whether such requests arise before or after termination of the Contract.*

5.4. Bên Tư vẫn không đưa ra bất kỳ thông cáo báo chí hoặc tuyên bố công khai nào liên quan đến Công ty và hoạt động kinh doanh của Công ty mà không có sự đồng ý của Công ty và Công ty có toàn quyền quyết định có đồng ý về vấn đề này hay không, trừ trường hợp việc công bố đó là cần thiết theo các quy định về niêm yết của sở giao dịch chứng khoán hoặc theo pháp luật hiện hành. Bên Tư vẫn phải xin chấp thuận của Công ty đối với tất cả các nội dung và tài liệu thông cáo báo chí của Công ty.

5.4. *The Consultant Party does not issue any press release or make any public statement related to the Company and the Company's business activities without the Company's approval. The Company has full right to decide whether to agree to such matters, except when such disclosure is required under stock exchange listing regulations or current laws. The Consultant Party must obtain the Company's approval for all content and documents related to press releases issued by the Company.*

5.5. Công ty giữ lại 70% lợi nhuận hàng năm để bổ sung tăng vốn điều lệ Công ty. Các phần vốn nhàn rỗi, Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/Cổ đông có quyền sử dụng cho các mục đích khác nhưng phải trả lãi cho Công ty theo lãi suất theo lãi suất cho vay của ngân hàng.





Nếu Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/Cổ đông rút lợi nhuận trên 30% dẫn đến thiếu hụt vốn hoạt động, thì Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/Cổ đông có trách nhiệm tìm nguồn bổ sung phần đã rút vượt 30% nhằm đảm bảo cho việc thực hiện các kế hoạch hoạt động của Công ty. Đồng thời Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/Cổ đông nói trên sẽ chịu trách nhiệm thanh toán lãi suất cho phần vốn huy động này. Ngoài trường hợp trên, Bên Tư vẫn chịu trách nhiệm tư vấn và thực hiện các quyết định tài chính nhằm cân đối nguồn vốn để đảm bảo Công ty hoạt động ổn định.

5.5. The Company retains 70% of annual profits to supplement the Company's charter capital. The remaining idle capital, the General Meeting of Shareholders/The Board of Management/Shareholders' has the right to use for other purposes but must pay interest to the Company at the bank loan interest rate. If the General Meeting of Shareholders/The Board of Management/Shareholders withdraw profits exceeding 30% leading to a shortage of operating capital, then they are responsible for seeking additional sources to supplement the amount withdrawn over 30% to ensure the implementation of the Company's operating plans. Meanwhile, the above-mentioned General Meeting of Shareholders/The Board of Management/Shareholders are responsible for paying interest for this mobilized capital. In cases other than the above, the Consultant Party is responsible for consulting and implementing financial decisions to balance capital sources to ensure the Company's stable operation.

5.6. Các tài sản của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/Cổ đông thế chấp ngân hàng bảo lãnh vay vốn cho Công ty hoạt động, Bên Tư vẫn chịu trách nhiệm tư vấn và thực hiện các quyết định tài chính nhằm cân đối nguồn tiền thanh toán cho ngân hàng để đảm bảo số tài sản đó không bị ngân hàng phát mãi.

5.6. The assets of the General Meeting of Shareholders/The Board of Management/Shareholders mortgaged to banks guaranteeing loans for the Company's activities, the Consultant Party is responsible for consulting and implementing financial decisions to balance the funds for payment to banks to ensure that those assets are not auctioned off by the bank.

5.7. Các tài sản của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/Cổ đông thế chấp ngân hàng bảo lãnh cho Công ty vay vốn ngân hàng, Bên Tư vẫn không được sử dụng sai mục đích mà Hai bên đã thống nhất bằng văn bản và phải đảm bảo đúng thời hạn thanh toán cho ngân hàng để Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/Cổ đông rút tài sản về đúng hạn.

5.7. The assets of the General Meeting of Shareholders/The Board of Management/Shareholders mortgaged to banks as collateral for bank loans, the Consultant Party is not allowed to misuse them for purposes that have been agreed upon in writing by both parties and must ensure timely repayment to the bank so that the General Meeting of Shareholders/The Board of Management/Shareholders can withdraw the assets on time.

5.8. Không hạn chế quy định tại về bồi thường khác trong Hợp đồng, Bên Tư vẫn phải hoàn trả cho Công ty:

5.8. Non-limitation regulations in other compensation in the Contract, the Consultant Party must return to the Company





- Các chi phí không có trong Kế Hoạch Năm và/hoặc nhưng không được Công ty phê duyệt; và
 - *Expenses which are not mentioned in the Annual Plan and/or approved by the Company; and*
 - Các hành vi gây thiệt hại của Bên Tư gây ra đối với Công ty do Bên Tư vẫn đã không thực hiện tốt trách nhiệm của mình tại Hợp đồng theo sự quyết định của Công ty;
 - *Damages caused by Consultant Parties to the Company due to the Consultant Party's fault in fulfilling responsibilities under the Contract according to the Company's decision.*
- 5.9. Nếu Bên Tư vẫn đơn phương chấm dứt Hợp đồng này trái với quy định của Hợp đồng này và/hoặc trái pháp luật Bên Tư vẫn còn phải bồi thường cho Công ty khoản lợi nhuận mục tiêu sau thuế nêu trong các phụ lục hàng năm và phải hoàn trả toàn bộ các khoản chi phí tạm ứng, thưởng, thù lao mà Bên Tư vẫn đã nhận.

5.9. If the Consultant Party unilaterally terminates this Contract in violation of its provisions and/or contrary to the law, the Consulting Party must compensate the Company for the target profit after tax as stated in the annual appendices and must refund all advances, bonuses, fees that the Consultant Party has received.

ĐIỀU 6. NGUYÊN TẮC TƯ VẤN, HỖ TRỢ QUẢN LÝ

ARTICLE 6. CONSULTING PRINCIPLES, MANAGEMENT SUPPORT

Bên Tư vẫn cam kết nỗ lực trọn vẹn để thực hiện tư vấn, hỗ trợ quản lý cho Công ty theo những nguyên tắc sau đây:

The Consultant Party commits to give the best effort to perform the consulting, management support for the Company by following principles:

- 6.1. Tư vấn, hỗ trợ quản lý, định hướng cho những Người thực thi công việc tư vấn của mình một cách thận trọng, phù hợp và vì lợi ích của Công ty;
- 6.1. *Consulting, management supporting, guiding to the Consultant carefully, appropriately and for benefits of the Company;*
- 6.2. Đảm bảo việc tư vấn, hỗ trợ quản lý điều hành và Người thực thi công việc tư vấn của mình tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, các quy chuẩn, quy chế, tiêu chuẩn, chuyên môn, nghiệp vụ, các thao tác vận hành, điều phối nhằm không có hoặc loại trừ các rủi ro có thể xảy ra khiến Công ty phải gánh chịu các hậu quả không mong muốn;
- 6.2. *Ensuring that consulting, management support activities and Consultants comply with legal regulations, standards, rules, professional norms, practices, procedures, and coordination to prevent or eliminate potential risks that lead to unintended consequences for the Company;*
- 6.3. Đảm bảo từ kết quả tư vấn, Công ty tiếp tục vận hành theo đúng thông lệ, tập quán thương mại trước đó của Công ty;

6.3. *Guarantee that from consulting results, the Company continues to function according to the Company's practices, commercial precedents.*

6.4. Bên Tư vẫn không định hướng cho Người thực thi công việc tư vấn của mình khi chưa có sự chấp thuận của Công ty về bất cứ giao dịch cầm cố, thế chấp, cho thuê hoặc chuyển nhượng tài sản của Công ty;

6.4. *The Consultant Party does not guide the Consultants to engage in any transactions involving pledges, mortgages, leases, or transfers of the Company's assets without the Company's prior approval;*

6.5. Bên Tư vẫn cam kết nguyên tắc chịu trách nhiệm toàn bộ và kịp thời nếu trách nhiệm đó phát sinh từ và/hoặc liên quan đến hoạt động tư vấn, hành động của Người thực thi công việc tư vấn.

6.5. *The Consultant Party commits to be fully and timely responsible if those responsibilities arise from and/or related to the consulting, consultants' performance.*

ĐIỀU 7. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG, BÀN GIAO KHI CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

ARTICLE 7. TERMINATION OF THE CONTRACT, HANDOVER UPON TERMINATION

7.1. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng:

7.1. Termination causes:

7.1.1. Một bên có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng bằng cách gửi thông báo cho Bên rơi vào Bất khả kháng trước 90 (chín mươi) ngày tính từ ngày chính thức chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp Bên kia rơi vào tình trạng Bất Khả kháng được quy định tại Khoản 8.2 Hợp đồng này và không thể khắc phục tình trạng Bất Khả Kháng trong vòng 20 (hai mươi) ngày.

7.1.1. *Either party has the right to unilaterally terminate this Contract by sending a notice to the party suffering from Force Majeure clauses, at least 90 (ninety) days from the official termination date of the Contract, if the other party falls into the Force Majeure clauses as stipulated in Clause 8.2 of this Contract and cannot remedy the Force Majeure clauses within 20 (twenty) days.*

7.1.2. Công ty có quyền chấm dứt Hợp đồng này với thời gian thông báo tương ứng với các trường hợp cụ thể như sau:

7.1.2. *The Company has the right to terminate this Contract with the following corresponding notice periods:*

(1) Thông báo chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản trước 180 (một trăm tám mươi) ngày nếu Bên Tư vi phạm bất kỳ nghĩa vụ hoặc cam kết nào theo Hợp đồng này và việc vi phạm đó không được khắc phục trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhận được thông báo vi phạm bằng Thông báo bằng văn bản của Bên Tư vấn.

(1) *Provide a written notice of termination before 180 (one hundred eighty) days if the Consultant Party breaches any obligations or commitments under this Contract and such breach is not remedied within 90 (ninety) days from the date of receiving the breach notice in writing from the Consultant Party.*



- (2) Ngay lập tức gửi văn bản chấm dứt Hợp đồng cho Bên Tư vấn nếu Bên Tư vấn vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin quy định tại Khoản 7.6 Hợp đồng này.
- (2) *Immediately send a written notice of termination to the Consultant Party if the Consultant Party breaches the confidentiality obligations as stipulated in Clause 7.6 of this Contract.*
- (3) Ngay lập tức gửi văn bản chấm dứt Hợp đồng cho Bên Tư vấn nếu Bên Tư vấn bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, hoặc có hành động nào được thực hiện hoặc sự kiện xảy ra có ảnh hưởng tương tự như các hoạt động hoặc sự kiện này.
- (3) *Immediately send a written notice of termination to the Consultant Party if the Consultant Party becomes bankrupt or insolvent, is closed down, is under asset management, negotiates with creditors, or continues the business under the supervision of asset managers, or any similar actions are taken or events occur affecting such operations or events.*
- (4) Thông báo chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản trước 180 (một trăm tám mươi) ngày và không cần lý do với điều kiện Công ty thanh toán cho Bên Tư vấn 100% khoản Phí Tư vấn tính đến thời điểm 31/12/2023 và khoản tiền Thưởng tương ứng với các chỉ tiêu tài chính được quy định tại Phụ lục số 02 tính tại thời điểm chấm dứt.
- (4) *Provide a written notice of termination 180 (one hundred eighty) days in advance and without cause, provided that the Company pays the Consulting Party 100% of the Consulting Fee up to December 31, 2023, and the corresponding Bonus based on the financial targets set forth in Appendix No. 02 as of the termination date.*
- (5) Thông báo chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản trước 90 (chín mươi) ngày nếu việc tiếp tục thực hiện Hợp đồng không còn có lợi theo đánh giá của Công ty và Công ty thanh toán phần Phí dịch vụ mà Bên Tư vấn đã thực hiện.
- (5) *Notify the termination of the contract in writing at least 90 (ninety) days in advance if the continued execution of the contract is no longer beneficial as assessed by the Company, and the Company will pay the service fee that the Consultant has performed.*

7.2. Bàn giao khi chấm dứt Hợp đồng:

7.2. Handover upon the termination of the Contract:

7.2.1. Trừ khi Công ty có một quyết định khác, trước 30 (ba mươi) ngày tính từ ngày Chấm dứt Hợp đồng, Bên Tư vấn phải hoàn thành việc thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các nghĩa vụ dưới đây:

7.2.1. *Unless the Company has another decision, before 30 (thirty) days since the date of the Termination of the Contract, the Consultant Party must complete the following obligations, including but not limited:*

- Quyết toán toàn bộ sổ sách chứng từ và lập báo cáo tổng kết toàn bộ tình hình hoạt động và tài chính của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung đã thực hiện trên thực tế so với Kế Hoạch Năm;



- *Settle all documents and make a comprehensive report on the overall operational and financial status of the Company, including but not limited to the actual implementation compared to the Annual Plan;*
- Chuyển giao cho nhân sự do Công ty chỉ định toàn bộ dữ liệu kinh doanh, hợp đồng, dữ liệu khách hàng, và toàn bộ hồ sơ, sổ sách và chứng từ về đến hoạt động của Công ty mà Bên Tư vẫn có;
- *Transfer to personnel assigned by the Company all business data, contracts, customer data, and all records and documents pertaining to the Company's performance within the Consultant Party;*
- Di chuyển và gỡ bỏ tài sản và công cụ thuộc sở hữu riêng của Bên Tư vẫn (nếu có) ra khỏi Công ty hoặc nếu có yêu cầu của Công ty, Bên Tư vẫn bán các tài sản và công cụ này cho Công ty theo giá thị trường;
- *Move and remove assets and tools owned by the Consultant Party (if any) from the Company, or if requested by the Company, the Consultant Party will sell these assets and tools to the Company at market price;*
- Chuyển giao cho nhân sự của Công ty tất cả các hướng dẫn, chỉ dẫn, và lưu ý cần thiết cho việc hoạt động Công ty;
- *Transfer to the Company's personnel all necessary instructions, guidelines, and notes for the Company's performance;*
- Không chấm dứt bất kỳ Hợp đồng nào, bao gồm nhưng không giới hạn Hợp đồng với khách hàng, nhà cung cấp, đối tác, nhà thầu phụ, Hợp đồng lao động và các Hợp đồng tương tự của Công ty, trừ khi việc chấm dứt đó là hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty;
- *Do not terminate any contracts, including but not limited to contracts with clients, suppliers, partners, subcontractors, employment contracts, and similar contracts of the Company, unless the termination is part of the Company's normal business operations;*
- Chuyển giao toàn bộ tài sản và Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ của Công ty mà Bên Tư vẫn đang nắm giữ cho người do Công ty chỉ định;
- *Transfer all the assets and Intellectual Property Assets of the Company held by the Consultant Party to a person assigned by the Company.*
- Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của Công ty cần thiết cho việc tiếp quản công việc quản lý Công ty.
- *Perform other essential tasks requested by the Company to take over the Company's management.*

7.2.2. Nếu Bên Tư vẫn không thực hiện đúng quy định tại Khoản này thì Bên Tư vẫn có trách nhiệm phải trả cho Công ty một khoản phạt là _____.

7.2.2. *If the Consultant Party fails to fulfill the obligations as stated in this Clause, the Consultant Party has responsibility for paying to the Company a penalty of _____.*





ĐIỀU 8. CAM KẾT CHUNG CỦA CÁC BÊN

ARTICLE 8. PARTIES' COMMITMENTS

- 8.1. Những thông tin mà mình đã tiết lộ với Bên kia (dưới bất kỳ hình thức nào) là đúng sự thật.
- 8.1. *Information that has been disclosed to the other Party (under any forms) is truthful.*
- 8.2. Các bên có đủ điều kiện, khả năng theo pháp luật để ký và thực hiện Hợp đồng này.
- 8.2. *Parties are equally qualified and capable of signing and performing this Contract.*
- 8.3. Mỗi Bên phải chịu các khoản phí của mình (bao gồm bất kỳ khoản thuế liên quan đến các khoản phí này) phát sinh từ việc đàm phán, chuẩn bị và ký kết Hợp đồng này, bao gồm cả chi phí thuê tư vấn, luật sư của mỗi bên.
- 8.3. *Each party has to be responsible for each owner's cost (including any taxes related to these expenses) arising from the negotiation, preparation and signing of this Contract, including consulting fee, legal fee of each.*
- 8.4. Các bên đồng ý tự mình chịu trách nhiệm và bảo đảm Bên còn lại không bị thiệt hại liên quan đến: bất kỳ thiệt hại, yêu cầu, tổn thất, trách nhiệm, hành vi pháp lý, vụ kiện, phạt hoặc các chi phí và phí tổn hợp lý (bao gồm phí luật sư) do lỗi của mình.
- 8.4. *The parties agree to individually assume responsibility and guarantee that the other Party shall not incur damages related to: any losses, claims, damages, liabilities, legal actions, lawsuits, penalties, or reasonable costs and expenses (including legal fees) due to their own faults.*
- 8.5. Hợp đồng này không được chuyển nhượng bởi bất kỳ Bên nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại. Hợp đồng ràng buộc Các bên và những người thừa kế, đại diện và những người được ủy quyền tương ứng.
- 8.5. *This Contract may not be transferred by any Party without the prior written consent of the other Party. The Contract binds the Parties and their heirs, representatives, and duly authorized people.*
- 8.6. Bảo mật thông tin:
- 8.6. *Confidential Information:*
- 8.6.1. Không Bên nào được sử dụng bất kỳ thông tin nào được tiết lộ (cho dù là bằng văn bản, lời nói hoặc bất kỳ hình thức nào khác và cho dù là trực tiếp hay gián tiếp) bởi một Bên cho Bên còn lại trước hoặc sau ngày của Hợp đồng này ("Thông Tin Bảo Mật") trừ trường hợp cần thiết vì mục đích thực hiện Hợp đồng hoặc vì mục đích thực hiện quyền của Bên đó theo Hợp đồng này; hoặc Tiết lộ bất kỳ Thông Tin Bảo Mật nào của Bên còn lại cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào ngoại trừ những người quản lý, người lao động, đại lý hoặc Nhà Cung Cấp của bên đó ("Người Nhận Được Phép") và bảo đảm thông tin được tiết lộ là tối thiểu.
- 8.6.1. *Parties are not allow to use any information disclosed (whether by words, orally or any other forms directly or indirectly) by a Party to the other before or after the date of this Contract (Confidential Information) unless necessary for this Contract's purpose or for enforcing their rights under this Contract; or Disclose any Confidential Information of the other Party to any organization or individual other than the Party's managers, employees, agents, or Suppliers ("Authorized Recipients") and ensure that the information disclosed is minimal.*





8.6.2. Mỗi Bên bảo đảm rằng Người Nhận Được Phép có được hoặc tiếp cận được Thông Tin Bảo Mật tuân thủ các nghĩa vụ bảo mật được quy định tại Khoản này.

8.6.2. *Each Party guarantees that Authorized Recipients obtaining or accessing Confidential Information comply with the confidentiality obligations stated in this Clause.*

8.6.3. Các bên không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh mà mình biết/tiếp nhận được để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của mình và/hoặc Bên Thứ Ba.

8.6.3. *Parties do not use information, secrets, business opportunities known of/informed for self-profits and/or the Third Party's benefits.*

8.6.4. Các nghĩa vụ bảo mật này sẽ tiếp tục có hiệu lực sau khi Hợp đồng này được chấm dứt.

8.6.4. *Confidential obligations will remain in effect after this Contract's termination.*

8.6.5. Thông Tin Bảo Mật không bao gồm:

8.6.5. *Confidential Information does not include:*

- Thông tin đã được công bố rộng rãi ra công chúng;
- *Information has been widely publicized;*
- Thông tin mà một bên thứ ba có được không phải do việc vi phạm nghĩa vụ bảo mật của bất kỳ Bên nào;
- *Information obtained by a third party is not caused by a breach of any party's confidential obligations;*
- Bên còn lại có được thông tin trước ngày ký Hợp đồng này; và
- *Other Party has the information before the date of signing this Contract; and*
- Thông tin buộc phải công bố theo yêu cầu của pháp luật hoặc bởi cơ quan có thẩm quyền.
- *Information must be publicized as requested by the law or by authorized agencies.*
- Trong trường hợp xảy ra hành vi vi phạm, Bên vi phạm phải bồi thường những thiệt hại thực tế cho bị vi phạm.
- *In case of a breach, the breach Party must compensate the actual damages caused to the other party.*

ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

ARTICLE 9. GENERAL PROVISIONS

9.1. Tất cả các thông báo được trao đổi theo Hợp đồng được thực hiện dưới dạng văn bản và được xem là đã được gửi đến bên kia hợp lệ khi (a) vào ngày nhận được nếu giao tận tay, bằng chuyển phát có hồi báo hoặc bằng email; và (b) 7 (bảy) ngày làm việc sau khi gửi nếu gửi bằng dịch vụ bưu điện khác.

9.1. *All notices exchanged under this Contract will be in writing and will be deemed duly delivered to the other party when (a) on the date of receipt if delivered in person, by registered post, or by email; and (b) 7 (seven) working days after being sent if sent by other postal services.*

9.2. “Bất Khả Kháng” có nghĩa là một sự kiện xảy ra một cách khách quan mà Các bên không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép. Nếu một Bên bị cản trở thực hiện bất cứ nghĩa vụ của mình theo Hợp





đồng do tình trạng Bất khả kháng, Bên đó phải gửi thông báo cho Bên còn lại về sự việc hoặc trường hợp gây nên tình trạng Bất khả kháng và phải nêu rõ nghĩa vụ, công việc đã và/hoặc sẽ bị cản trở. Thông báo phải được gửi trong vòng 14 (mười bốn) ngày sau khi bên đó nhận biết được tình trạng (hoặc lẽ ra đã nhận biết được) về sự việc hoặc trường hợp gây nên tình trạng Bất Khả Kháng. Bên đó, khi đã thực hiện nghĩa vụ thông báo trong thời hạn nêu trên, được miễn cho việc thực hiện công việc thuộc nghĩa vụ của mình trong thời gian mà tình trạng Bất khả kháng cản trở việc thực hiện của họ.

9.2. *"Force Majeure" means an objective event that the Parties are not able to foresee and overcome despite applying all necessary and possible measures. If a Party is inhibited from fulfilling any of obligations under the Contract due to a Force Majeure clause, that Party must notify the other Party of the clauses or circumstances causing the Force Majeure and specify the obligations, tasks that have been or will be hindered. Notice must be sent within 14 (fourteen) days after the Party becomes aware of the clauses or circumstances causing the Force Majeure (or should have become aware). Meanwhile, after fulfilling the notice obligation above, the Party shall be excluded from performing obligations during the period in which the Force Majeure inhibits their performance.*

9.3. Luật Việt Nam điều chỉnh và giải thích Hợp đồng này.

9.3. *This Contract is governed and interpreted by Vietnamese law.*

9.4. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Thương mại Miền Trung (MCAC) theo Quy tắc Tổ tụng trọng tài của Trung tâm này.

Any dispute arising out of or in connection with this Contract shall be resolved by arbitration at the Middle Commercial Arbitration Center (MCAC) in accordance with its Arbitration Rules.

9.5. Các tiêu đề của các điều khoản của Hợp đồng này chỉ nhằm mục đích tham chiếu và không được dùng để giải thích nội dung của điều khoản đó.

9.5. *The terms' headings of this Contract are only for reference purposes and will not be used to interpret the contents of those clauses.*

9.6. Bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này không hợp pháp, không có hiệu lực hoặc không thể thực thi được theo luật của bất kỳ cơ quan thẩm quyền nào sẽ không ảnh hưởng đến hiệu lực, tính hợp pháp hoặc tính thực thi theo luật của bất kỳ cơ quan thẩm quyền khác hoặc hiệu lực, tính hợp pháp hoặc tính thực thi của bất kỳ điều khoản nào khác.

9.6. *Any terms of this Contract that are illegal, invalid, or unenforceable under the law of any competent authority will not affect the legality, validity, or enforceability of any other provisions under the law of any other competent authority.*

9.7. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày Các bên ký kết và thay thế toàn bộ các thỏa thuận bằng văn bản hay bằng lời nói trước đây liên quan đến các nội dung được nêu tại Hợp đồng này. Hợp đồng này không thể được thay đổi hoặc sửa đổi trừ khi được thỏa thuận bằng văn bản ký kết bởi Các bên.





- 9.7. *This Contract becomes effective from the date of signing by the Parties and supersedes all prior written or oral agreements related to the subject stated herein. This Contract may not be amended or modified unless by a written agreement signed by the Parties.*
- 9.8. *Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, có hiệu lực pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.*
- 9.8. *This Contract is made into 04 (four) copies which are equally legal. Each party has 02 (two) copies to perform.*

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LONG TRƯỜNG VŨ
LONG TRUONG VU
JOINT STOCK COMPANY**

(Ký, đóng dấu)

(Sign, mark)

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
VÀ ĐẦU TƯ VTIMES
VTIMES INVESTMENT AND
CONSULTING JOINT STOCK COMPANY**

(Ký, đóng dấu)

(Sign, mark)

Họ và Tên : **Ông**

Full name: Mr

Chức vụ : _____

Title: _____

Họ và Tên : **Ông**

Full name: Mr

Chức vụ : Tổng Giám đốc

Title: General Director

